

Bản án số: 301/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 15/8/2024

“V/v Xác định cha cho con”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Liên

Ông Phạm Công Định

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thúy Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương:** Bà Phạm Thị Thùy - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 378/2024/HNGĐ-TLST ngày 15/7/2024, về việc “Xác định cha cho con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 393/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/7/2024, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị L**, sinh ngày 19/02/1984.

Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện C, tỉnh Hải Dương.

2. Bị đơn: Anh **L1, C - H**, sinh năm 1969.

Quốc tịch: Đài Loan.

Hộ chiếu: 366035696 do Bộ N cấp ngày 31/5/2024.

Địa chỉ: Số nhà H, Làng Đ, thị trấn Z, huyện G, Đài Loan (Trung Quốc).

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh **Nguyễn Tiến X**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương.

(Chị L, anh L1, C - H, anh X đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt.)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai - Nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:**

Chị và anh Nguyễn Tiến X trước đây là vợ chồng. Do anh chị bất đồng quan điểm, xảy ra mâu thuẫn, nên đã được Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương giải

quyết ly hôn theo quyết định của Bản án số 261/2023/HNG Đ-ST ngày 20/8/2023. Trong thời gian chị làm việc tại Đài Loan, chị có quen biết phát sinh tình cảm với anh L1, C - H và có con chung đặt tên là Nguyễn Văn Đ. Do chị sinh cháu Đ trong thời gian chị và anh X còn là vợ chồng nên trong giấy khai sinh của cháu Đ chị đã khai tên cha là Nguyễn Tiến X. Tại kết luận giám định xét nghiệm ADN ngày 29/6/2024 của Viện công nghệ A và phân tích di truyền - Genlab kết luận anh L1, C - H và cháu Nguyễn Văn Đ có quan hệ huyết thống bố - Con tỉ lệ 99,9999%. Vì vậy chị đề nghị Tòa án xác nhận cháu Nguyễn Văn Đ là con của anh L1, C - H.

Về án phí: Chị L tự nguyện chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

- Theo bản tự khai, bị đơn anh L1, C - H trình bày: Trong quá trình chị L sinh sống, làm việc tại Đài Loan hai bên có quen biết, phát sinh tình cảm và có con chung là Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 24/6/2022. Cháu Đ được đăng ký khai sinh tại Văn phòng K tại Đ ngày 13/3/2024. Tại kết luận giám định ADN ngày 29/6/2024 của Viện công nghệ A và phân tích di truyền - Genlab xác định cháu Đ và anh L1, C - H có quan hệ huyết thống cha con, vì vậy anh đồng ý việc chị L đề nghị xác định cháu Đ là con của anh, cháu Đ không phải là con của anh Nguyễn Tiến X.

Ngày 27/6/2024 anh L1, C - H nhập cảnh vào Việt Nam và đã có quan điểm đối với yêu cầu xác định cha cho con của chị Nguyễn Thị L. Do điều kiện công việc không ở lại được Việt Nam nên anh L1, C - H1 có đơn đề nghị vắng mặt và ủy quyền cho chị L giao, nhận các văn bản tại Tòa án. Chị L đồng ý nhận ủy quyền của anh L1, C - H.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tiến X trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị L trước đây là vợ chồng. Do xảy ra mâu thuẫn, nên đã được Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương giải quyết ly hôn theo quyết định của Bản án số 261/2023/HNG Đ-ST ngày 20/8/2023. Giữa anh và chị L có 3 con chung là Nguyễn Tiến Thành Đ1, sinh ngày 28/9/2007, Nguyễn Tiến Đ2, sinh ngày 05/10/2009; Nguyễn Tiến D, sinh ngày 15/01/2015. Ngoài ba người con trên anh và chị L không có người con nào khác. Anh xác định cháu Nguyễn Văn Đ không phải là con chung của anh và chị Nguyễn Thị L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào kết quả xét nghiệm AND số 241446GL/AND ngày 29/6/2024 của Viện công nghệ A và phân tích di truyền -

Genlab, có đủ cơ sở kết luận cháu Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 24/6/2022 là con của anh L1, C - H. Cháu Nguyễn Văn Đ không phải là con của anh Nguyễn Tiến X. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L. Về án phí: Chị L phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị L có địa chỉ tại thôn A, xã Đ, huyện C, tỉnh Hải Dương. Bị đơn anh L1, C - H là người có quốc tịch Đài Loan. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Quá trình giải quyết vụ án, anh L1, C - Han nhập cảnh vào Việt Nam và trình bày ý kiến, quan điểm với nội dung khởi kiện của chị L, đồng thời có văn bản ủy quyền và đơn xin vắng mặt gửi Tòa án. Toàn bộ tài liệu của anh L1, C - H đã được người phiên dịch, dịch lại, anh Lin C1 - Han đã hiểu rõ, đồng ý với nội dung của văn bản và ký tên dưới sự chứng kiến của công chứng viên. Do vậy, có căn cứ xác định các văn bản trên thể hiện đúng ý trí của anh L1, C1 - H.

Cháu Nguyễn Văn Đ sinh ra trong thời gian anh X, chị L còn là vợ chồng. Do vậy, Tòa án xác định anh X là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Chị L, anh L1, C1 - H, anh X có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt. Do vậy, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung:

Chị Nguyễn Thị L và anh L1, C1 - Han có quen biết và phát sinh tình cảm trong thời gian chị L lao động ở Đài Loan. Ngày 24/6/2022 chị L sinh con chung với anh L1, C1 - H và đặt tên là Nguyễn Văn Đ. Tuy nhiên do cháu Đ sinh ra trong thời gian chị L và anh Nguyễn Tiến X đang là vợ chồng, nên theo quy định tại Điều 88 Luật Hôn nhân gia đình thì cháu Đ là con chung của chị L và anh Nguyễn Tiến X. Để có căn cứ xác định cháu Đ là con đẻ của anh L1, C1 - H, anh L1, C1 - H đã tiến hành giám định ADN. Theo kết quả xét nghiệm ADN ngày 29/6/2024 của Viện công nghệ A và phân tích di truyền - G kết luận: Cháu Nguyễn Văn Đ là con của anh L1, C1 - H, độ tin cậy > 99,9999%. Do đó có căn cứ xác định cháu Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 24/6/2022 là con chung của anh L1, C1 - Han với chị Nguyễn Thị L, cháu Nguyễn Văn Đ không phải là con của anh Nguyễn Tiến X.

[3]. Về án phí, lệ phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí, lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì những lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 88; Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Xác định cháu Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 24/6/2022 là con của anh L1, C1 - H. Cháu Nguyễn Văn Đ không phải là con của anh Nguyễn Tiến X.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được đối trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000856 ngày 15 tháng 7 năm 2024 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị L đã nộp đủ án phí dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Tiến X được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Anh L1, C1 - Han được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND xã Định Sơn;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thu Hiền**